

Số: 101/2020/QĐST- HNGĐ

H, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 126/2020/TB – TLVDS ngày 05/8/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị **Trần Thị B** – sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Tổ 2, khu Đại Đán, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Anh **Vũ Trọng T** – sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Tổ 2, khu Đại Đán, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị B và anh Vũ Trọng T có đăng ký kết hôn vào ngày 04/11/2013 tại Ủy ban nhân dân phường ĐY, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 7 năm 2020. Do mâu thuẫn thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị B và anh T có quan điểm thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận là hoàn toàn tự nguyện, không trái

pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên được công nhận.

[2] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Trần Thị B và anh Vũ Trọng T có 02 con chung: Vũ Đức M (sinh ngày 28/11/2013) và Vũ B Phương (sinh ngày 14/4/2015). Nay ly hôn, anh chị thống nhất: Chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Vũ B Phương cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Vũ Đức M cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

[3] *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị B và anh Vũ Trọng T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra vợ chồng không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào.

[4] *Về lệ phí*: Chị Trần Thị B và anh Vũ Trọng T thỏa thuận chị B nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị B và anh Vũ Trọng T thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Chị Trần Thị B và anh Vũ Trọng T có 02 con chung: Vũ Đức M (sinh ngày 28/11/2013) và Vũ B Phương (sinh ngày 14/4/2015).

Chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Vũ B Phương cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Vũ Đức M cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị B và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có;
- *Về các vấn đề khác*: Chị B và anh T không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào;

**2. Về lệ phí Tòa án**: Chị Trần Thị B tự nguyện nộp 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị B đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002494

ngày 05/8/2020 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố H. Chị B đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường Đại An, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh QN.
- Lưu HS:

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Yên**